

CÔNG TY CỔ PHẦN CẦU SEN LỤC NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CẦU SEN LỤC NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 2400922926

3. Ngày thành lập: 22/10/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Thân, Thị Trấn Đồi Ngô, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0983359469

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: Thi công cơ giới	4330
2.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp và thủy lợi	4390
3.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác; Bán buôn hoa và cây; Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản; Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa).	4620
4.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: mua bán các loại gạch, ngói đất sét nung và các sản phẩm vật liệu xây dựng khác	4663
5.	Trồng lúa	0111
6.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
7.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
8.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
9.	Trồng cây hàng năm khác	0119
10.	Trồng cây ăn quả	0121
11.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
12.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
13.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
14.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
15.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
16.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
17.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163

18.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
19.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
20.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
22.	Đào tạo sơ cấp	8531
23.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
24.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
25.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
26.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
27.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
28.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
29.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
30.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
31.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
32.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
33.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1394
34.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
35.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
36.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
37.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
38.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
39.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
40.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
41.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
42.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
43.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét Chi tiết: Sản xuất các loại gạch, ngói đất sét nung và các sản phẩm vật liệu xây dựng khác	2392(Chính)
44.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
45.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
46.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
47.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất, mua bán máy móc, thiết bị ngành vật liệu xây dựng.	2829
48.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
49.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225

50.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ du lịch, khách sạn	5510
51.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
52.	Xây dựng nhà để ở	4101
53.	Xây dựng nhà không để ở	4102
54.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
55.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
56.	(Đối với những ngành nghề có điều kiện doanh nghiệp chỉ hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.)	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 7.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN VĂN HOÀN	Phố Thanh Tân, Thị trấn Đồi Ngô, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.816	481.600.000	6,880	121333785	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	4.816	481.600.000	6,880		

2	TRẦN ĐÌNH PHÚC	Thôn Tân Văn, Xã Tân Dĩnh, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	32.458	3.245.800.000	46,370	121388731
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	32.459	3.245.800.000	46,370	
3	HOÀNG NGỌC THANH	Phố Thanh Tân, Thị trấn Đồi Ngô, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	12.257	1.225.700.000	17,510	121396095
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	12.257	1.225.700.000	17,510	
4	NGUYỄN THỊ ĐÀI	Thôn Đại Phú, Thị trấn Vôi, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.230	223.000.000	3,190	121215065
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	2.230	223.000.000	3,190	

5	LẠI CẨM NHUNG	Số 39, tổ 40A Cụm 7, Phường Đông Khê, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.279	1.027.900.000	14,680	0311850102 62
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	10.279	1.027.900.000	14,680	
6	BÙI THỊ THUÝ VÂN	Số nhà 35 đường Nguyễn Đình Tuân, Phường Hoàng Văn Thụ, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.965	296.500.000	4,240	121081010
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	2.965	296.500.000	4,240	
7	ĐỖ THỊ TÂM	Thôn Tân Văn, Xã Tân Dĩnh, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.995	499.500.000	7,130	121623492
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	4.995	499.500.000	7,130	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN ĐÌNH PHÚC

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 06/07/1964

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 121388731

Ngày cấp: 22/08/2018

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang

Địa chỉ thường trú: Thôn Tân Văn, Xã Tân Dĩnh, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Tân Văn, Xã Tân Dĩnh, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang